

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bim Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi

công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa và vật liệu xây dựng:		
1.1	Đối với các vật tư, vật liệu chính theo như bảng đặc tính kỹ thuật các vật liệu - thiết bị chính mục 3 chương V của E-HSMT	Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc của nhà sản xuất hay đại lý phân phối được nhà sản xuất ủy quyền bán hàng	Đạt
		Không có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc	Không đạt
1.2	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, thiết bị, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ.	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp hoặc cao hơn, đáp ứng yêu cầu tại chương V. Yêu cầu về kỹ thuật trong E-HSMT (kèm theo catalo thiết bị, hình ảnh minh họa sản phẩm). Nhà thầu phải có bảng tự so sánh về mẫu mã, kích thước và chất lượng của hàng hóa dự thầu đáp ứng thông số kỹ thuật tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật. Bảng so sánh đáp ứng kỹ thuật phải chỉ rõ từng thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của E-HSMT tham chiếu đến từng số trang, số dòng trong tài liệu kỹ thuật/ Catalo (đối với thiết bị yêu cầu thông số kỹ thuật).	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Không đáp ứng bất kỳ yêu cầu nào nêu trên	Không đạt
1.3	Tính hợp lệ về xuất xứ hàng hóa. Tất cả các mục hàng hóa có đề xuất cụ thể: Mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất đầy đủ và chi tiết theo yêu cầu	Tất cả hàng hóa đáp ứng theo yêu cầu	Đạt
		Có 01 loại hàng hóa không đáp ứng theo yêu cầu	Không đạt
2	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công và tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		
2.1	Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, rào chắn, biển báo, hệ thống điện, cấp thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng kèm bản vẽ mặt bằng thi công trên cơ sở bản vẽ thiết kế công trình được duyệt.	Đạt
		Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng, không có bản vẽ mặt bằng thi công các hạng mục trên cơ sở bản vẽ thiết kế công trình được duyệt.	Không đạt
2.2	Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên.	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên theo yêu cầu và hợp lý	Đạt
		Không có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên hoặc có nhưng không hợp lý.	Không đạt
2.3	Biện pháp thi công công tác chuẩn bị khởi công	Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý.	Đạt
		Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên	Không đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.4	Biện pháp thi công: Công tác thi công và hoàn thiện công trình (Theo nội dung gói thầu)	- Có thuyết minh biện pháp thi công hợp lý. - Có bản vẽ biện pháp thi công trên cơ sở bản vẽ thiết kế công trình được duyệt	Đạt
		Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.5	Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa, thiết bị	- Có các giải pháp kỹ thuật tổng thể tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa thiết bị hợp lý và hiệu quả kinh tế. - Có biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa chi tiết kể từ khi bắt đầu thực hiện hợp đồng cho đến khi nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng theo thời gian thực hiện phù hợp theo gói thầu do nhà thầu đề xuất.	Đạt
		Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2.6	Giải pháp kỹ thuật và biện pháp thi công hạng mục công trình đảm bảo vận hoạt động bình thường của trường học kèm cam kết của nhà thầu	Có cam kết và thuyết minh giải pháp kỹ thuật và biện pháp thi công hợp lý	Đạt
		Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên	Không đạt
3	Biện pháp bảo đảm chất lượng		
3.1	Sơ đồ quản lý chất lượng	Có sơ đồ quản lý chất lượng;	Đạt
		Không có sơ đồ quản lý chất lượng	Không đạt
3.2	Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công xây dựng và hoàn thiện	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
		Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề	Không đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.3	Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên vật liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
		Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
4	Tiến độ thi công:		
4.1	Thời gian thi công hoàn thành công trình: Đảm bảo thời gian thi công không quá 50 ngày có tính đến ngày nghỉ, ngày lễ, điều kiện thời tiết, điều kiện thực tế hiện trường	Bảng tiến độ thi công không vượt quá 50 ngày	Đạt
		> 50 ngày	Không đạt
4.2	Trình tự triển khai các hạng mục công việc	Có Bảng tiến độ thi công thể hiện trình tự chi tiết cho các hạng mục công việc của gói thầu hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật	Đạt
		- Không đáp ứng tiêu chí trên. - Hoặc có lập Bảng tiến độ nhưng không đầy đủ các hạng mục công việc của gói thầu hoặc không phù hợp với đề xuất kỹ thuật	Không đạt
4.3	Tính phù hợp giữa: Tiến độ thực hiện các hạng mục công việc và Biểu đồ nhân lực, máy thi công, vật liệu	Có biểu đồ nhân lực, máy thi công, vật liệu phù hợp với tiến độ thực hiện các hạng mục công việc.	Đạt
		Không có hoặc có nhưng không phù hợp với tiến độ thực hiện các hạng mục công việc gói thầu	Không đạt
5	Vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:		
5.1	Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường	Có thuyết minh đầy đủ, hợp lý và khả thi các biện pháp bảo vệ môi trường: Kiểm soát tiếng ồn, bụi; khói; nước thải; chất thải,...	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Không có hoặc có nhưng không hợp lý, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
5.2	Biện pháp đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy	<ul style="list-style-type: none"> - Có biện pháp phổ biến các quy định, quy phạm tiêu chuẩn về đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy; - Có các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy, nổ; - Có tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ. 	Đạt
		Không có biện pháp phổ biến các quy định, quy phạm tiêu chuẩn về đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy; hoặc không có các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy, nổ; hoặc không có tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ	Không đạt
5.3	Có các biện pháp đảm bảo an toàn lao động	<ul style="list-style-type: none"> - Có đề xuất biện pháp tổ chức đào tạo, thực hiện và kiểm tra an toàn lao động; - Có đề xuất biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; - Có đề xuất biện pháp an toàn giao thông ra vào công trường; - Có đề xuất biện pháp bảo đảm an ninh công trường, quản lý nhân sự, thiết bị; - Có đề xuất biện pháp quản lý an toàn cho công trình; - Có cam kết trước khi thi công công nhân phải đảm bảo an toàn lao động và đóng bảo hiểm để kiểm tra đủ điều kiện thi công 	Đạt
		Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên	Không đạt
6	Bảo hành, bảo trì		
6.1	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	<ul style="list-style-type: none"> * Đối với phần xây dựng có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng. * Đối với lắp đặt thiết bị có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng hoặc bảo hành theo chế độ của nhà sản xuất 	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		<ul style="list-style-type: none"> - Có trình bày kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng. - Có cam kết của nhà thầu về việc bảo hành, sửa chữa, khắc phục các hư hỏng tại địa chỉ trực tiếp sử dụng tài sản 	
		Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên	Không đạt
6.2	Bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế đáp ứng quy định và yêu cầu kỹ thuật, chỉ dẫn kỹ thuật của E-HSMT	<ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh rõ ràng, cụ thể, hợp lý về kế hoạch bảo hành, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế của nhà thầu tại đơn vị sử dụng trong thời gian tối đa 48 giờ kể từ thời điểm nhận được yêu cầu của chủ đầu tư phù hợp với đặc thù đơn vị; - Có cam kết thời gian có mặt để sửa chữa, khắc phục sự cố các hư hỏng, sai sót kể từ khi nhận được thông báo yêu cầu của chủ đầu tư trong vòng 24 giờ. 	Đạt
		Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên	Không đạt
7	Hướng dẫn sử dụng, kế hoạch đào tạo, chuyển giao công nghệ		
7.1	Hướng dẫn sử dụng, kế hoạch đào tạo, chuyển giao công nghệ	Có trình bày hướng dẫn sử dụng, kế hoạch đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Đạt
		Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên	Không đạt
8	Uy tín của nhà thầu		
8.1	Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong vòng 3 năm trở lại đây	Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.	Đạt
		Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu.	Không đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
9	Các yếu tố cần thiết khác		
9.1	Yêu cầu về các yếu tố cần thiết khác	<ul style="list-style-type: none"> - Có cam kết đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật theo quy định tại Chương V của E-HSMT; - Có cam kết về hoàn thành công trình đúng tiến độ hợp đồng theo yêu cầu của chủ đầu tư; - Có cam kết về bồi thường thiệt hại cho chủ đầu tư nếu chậm trễ tiến độ hợp đồng do lỗi của nhà thầu; - Có cam kết đã hiểu rõ các yêu cầu khi đánh giá về phần kỹ thuật sẽ không được làm rõ trong quá trình dự thầu và nhà thầu chịu trách nhiệm về vấn đề này. 	Đạt
		Không có cam kết	Không đạt